TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HD** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2023/HSST
Ngày 20/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phú và bà Lê Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD.

- Đại diện VKSND thành phố HD tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD là điểm cầu trung tâm và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương là điểm cầu thành phần, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức H, sinh năm 1999; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn A, xã B, huyện Th, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nguyễn Đức Th – đã chết và bà Huỳnh Thị Ng; Gia đình có 02 chị em; bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36 ngày 06/11/2021 của công an huyện Th, tỉnh Hưng Yên xử phạt số tiền 03 triệu đồng về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác, nộp phạt ngày 16/12/2021; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76 ngày 07/3/2016 của công an huyện B, tỉnh Hải Dương xử phạt số tiền 01 triệu đồng về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54 ngày 02/02/2016 của công an huyện B, tỉnh Hải Dương xử phạt số tiền 500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã nộp phạt ngày 03/02/2016; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2023 đến ngày 15/4/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay (có mặt).

2. Đoàn Trọng S, sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Ki ốt số 12, tập thể M, khu 5, phường Ng, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Đoàn Trọng Th – đã chết và bà Trương Thị S; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ

từ ngày 06/4/2023 đến ngày 15/4/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay (có mặt).

3. Bùi Thị Thu C, sinh năm 1999; ĐKHKTT: số 1/100 CL, phường Ng, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: số 7/3 LQ, phường HT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Bùi Đình S và bà Phạm Thị T; Gia đình có 03 chị em, C là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023 đến ngày 15/4/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

** Người làm chứng:* Anh Nguyễn Đức M, chị Đinh Thị Khánh L, chị Nguyễn Thị LC, bà Phạm Thị T (đều vắng mặt).

** Người hỗ trợ tổ chức phiên toà tại điểm cầu thành phần:*

- Ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký TAND thành phố HD;
- Bà Nguyễn Thị Hải- Kiểm sát viên VKSND thành phố HD;
- Ông Trần Anh Tuấn và ông Ngô Minh Tiến- Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/4/2023 tại phòng ngủ tầng 2 nhà số 7/3 LQ, phường HT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương kết hợp cùng với Công an phường Hải Tân, thành phố HD làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Đức H, Đoàn Trọng S, Bùi Thị Thu C đang sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với Nguyễn Đức M sinh năm 1999 trú tại số 21 Tr, khu 6, phường C, thành phố HD; Đinh Thị Khánh L sinh năm 1999 trú tại số 6 Ph, phường B, thành phố HD; Nguyễn Thị LC sinh năm 1996 trú tại số 99 Ng, phường Th, thành phố HD. Quá trình bắt quả tang thu giữ 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có chất tinh thể màu trắng, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức H, 01 loa nghe nhạc, 01 đèn chiếu nền, 01 máy sấy tóc màu đen, 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh gắn sim số 0342.648.386 của Nguyễn Đức H, 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím gắn sim số 0368.528.532 của Đoàn Trọng S, 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím đen gắn sim số 0962.212.659 của Bùi Thị Thu C. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của bà Phạm Thị T sinh năm 1972 trú tại số 7/3 LQ, phường HT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Sáng ngày 05/4/2023 Bùi Thị Thu C gọi điện thoại cho Nguyễn Đức H mời tối cùng ngày ăn cơm chia tay C đi lao động tại Hàn Quốc ở quán ăn S, thành phố HD, H đồng ý. Đến trưa cùng ngày H gọi điện cho Đoàn Trọng S qua ứng dụng Mesenger bảo S đi mua ma túy tổng hợp về để

liên hoan chia tay C, tiền mua ma túy thì cả hai góp để trả, S đồng ý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H đến quán S liên hoan với C, S và Nguyễn Đức M, Đinh Thị Khánh L, Nguyễn Thị LC. Trong lúc ăn H hỏi S mua được ma túy chưa thì S trả lời mua được rồi nên H bảo C là sẽ về phòng C sử dụng; C đồng ý. Tất cả liên hoan xong thì C nói với mọi người *"Về nhà C chơi"* mọi người đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày H cùng LC, C về phòng ngủ của C tại tầng 2 số nhà 7/3 LQ, phường HT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; M và L đi về còn S đi một mình ra khu vực sân tổng hợp, thành phố HD mua được của một người đàn ông (không xác định được tên tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy Ketamine và 08 viên ma túy tổng hợp với số tiền 4.900.000 đồng. Sau đó S mang về phòng ngủ của C để lên trên bàn trang điểm trong phòng và bảo với H biết rồi đi ra ngoài. H lấy 01 viên ma túy uống và lấy điện thoại của H kết nối với loa nghe nhạc, bật đèn có sẵn trong phòng để mọi người sử dụng ma túy. C và LC mỗi người sử dụng 01 viên ma túy. Do không biết "xào" ma túy Ketamine nên H gọi điện thoại cho S về "xào" nên S quay lại lấy ở bếp nhà C 01 chiếc đĩa sứ màu trắng và dùng máy sấy tóc làm nóng đĩa. H đưa cho S 01 thẻ căn cước công dân của H và 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng để S cuộn làm ống hút để sử dụng ma túy. Sau khi xào Ketamine xong S sử dụng và nói với mọi người *"Chơi đi"* đồng thời S sử dụng thêm 01 viên ma túy kẹo. Tất cả cùng sử dụng ma túy đến khoảng 00 giờ ngày 06/4/2023 Nguyễn Đức M đến cũng sử dụng 01 viên ma túy dạng kẹo và hít ma túy dạng Ke. Khoảng 09 giờ cùng ngày Đinh Thị Khánh L đến cũng sử dụng ma túy kẹo và ke. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương kết hợp cùng với Công an phường HT, thành phố HD làm nhiệm vụ phát hiện phát hiện bắt quả tang H, C, LC, S, M và L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; thu giữ 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có chất tinh thể màu trắng, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 100.00 đồng, 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức H, thu giữ trên nền nhà 01 loa nghe nhạc, 01 đèn chiếu nền, 001 máy sấy tóc màu đen, 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh gắn sim số 0342.648.386 của Nguyễn Đức H, 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím gắn sim số 0368.528.532 của Đoàn Trọng S, 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím đen gắn sim số 0962.212.659 của Bùi Thị Thu C. Quá trình bắt quả tang có sự chứng kiến của bà Phạm Thị T.

Tại Phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 06/4/2023 đối với Bùi Thị Thu C, Đoàn Trọng S, Nguyễn Đức H, Nguyễn Đức M, Nguyễn Thị LC, Đinh Thị Khánh L xác định: Tất cả đều dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 218 ngày 09/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon mầu trắng, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định có khối lượng là 0,652 gam, là ma tuý loại Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 85 ngày 11/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng gửi đến giám định là tiền thật.

Tại Cáo trạng số 130/CT-VKSTPHD ngày 31/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) thành phố HD truy tố các bị cáo Nguyễn Đức H, Đoàn Trọng S, Bùi Thị Thu C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo khai nhận hành vi như giai đoạn điều tra, truy tố, thành khẩn khai báo.

- Đại diện VKSND thành phố HD giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự với cả ba bị cáo. Tuyên bố Nguyễn Đức H, Đoàn Trọng S, Bùi Thị Thu C phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; xử phạt H từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù; xử phạt S 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù; xử phạt C từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ gồm 0,596g Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì và 01 đĩa sứ màu trắng; Tịch thu sung ngân sách nhà nước gồm 01 máy sấy tóc màu đen, 01 loa nghe nhạc, 01 đèn chiếu nền của bị cáo C, 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh có gắn sim của Nguyễn Đức H, 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím có gắn sim của Đoàn Trọng S; Trả lại cho Nguyễn Đức H 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức H; Trả lại cho Bùi Thị Thu C 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím đen có gắn sim. Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút ngày 05/4/2023 đến 11 giờ 30 phút ngày 06/4/2023 tại nơi ở của Bùi Thị Thu C ở số 7/3 LQ, phường HT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương, C đã sử dụng phòng ngủ của mình để cùng với Nguyễn Đức H, Đoàn Trọng S là những người cung cấp chất ma túy để cả ba cùng với Nguyễn Đức M, Đinh Thị Khánh L, Nguyễn Thị LC sử dụng trái phép thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi cung cấp chất ma túy, chuẩn bị địa điểm sử dụng của H, S và C để cùng Nguyễn Đức M, Đinh Thị Khánh L, Nguyễn Thị LC sử dụng chất ma

túy là hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, với tình tiết định khung hình phạt "Đối với 02 người trở lên", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Các bị cáo H, S, C đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Nên các bị cáo bị VKSND thành phố HD truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về vị trí, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt với các bị cáo: Lợi dụng buổi liên hoan chia tay C đi nước ngoài, H khởi xướng, đề xuất S đi mua ma tuý và rủ C về phòng riêng của C để sử dụng. S và C đã tiếp nhận ý chí của H. S đi mua ma tuý, C mời mọi người về nhà mình. Sau khi mua được ma tuý, S mang về phòng của C, xào ma tuý và mời mọi người sử dụng. Do đó, các bị cáo H, S và C là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kếu với nhau từ trước, đều là người thực hành, trong đó H giữ vai trò chính sau đó đến H và cuối cùng là C.

Bị cáo H có nhân thân xấu, từng vi phạm pháp luật và bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo S và C có nhân thân tốt. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, động cơ mục đích phạm tội cũng như vị trí, vai trò, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với các bị cáo và có mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo, để hình phạt vừa có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo sống có ích cho gia đình và xã hội, vừa có tác dụng giáo dục, răn đe với mọi người khác sống tôn trọng pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là lao động tự do, không có tài sản sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,596g Ketamine, 01 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định, 01 đĩa sứ màu trắng là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu huỷ.

- 01 loa nghe nhạc, 01 đèn chiếu nền, 01 máy sấy tóc của C; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh gắn sim của Nguyễn Đức H; 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím gắn sim của Đoàn Trọng S đều là các công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi vi phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức H là giấy tờ nhân thân nên trả lại cho bị cáo H.

- 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím đen gắn sim của C không liên quan đến hành vi vi phạm nên trả lại cho C.

[5]. Về tố tụng và vấn đề khác:

Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho Đoàn Trọng S kết quả điều tra không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Đức M, Đinh Thị Khánh L, Nguyễn Thị LC là những người đã sử dụng ma túy, Công an thành phố HD đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Thị Thu C, Nguyễn Đức H, Đoàn Trọng S có hành vi tàng trữ 0,652g Ketamine để sử dụng, Công an thành phố HD đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự với các bị cáo Nguyễn Đức H, Đoàn Trọng S và Bùi Thị Thu C.

- Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức H, Đoàn Trọng S và Bùi Thị Thu C phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

[3]. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức H 07 (bẩy) năm 08 (tám) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/4/2023;

- Xử phạt bị cáo **Đoàn Trọng S 07 (bảy) năm 05 (lăm) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/4/2023.

- Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Thu C 07 (bảy) năm tù,** thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/4/2023.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong số 218/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám

định, bên trong gồm: 0,596g Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 đĩa sứ màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 máy sấy tóc màu đen, 01 loa nghe nhạc, 01 đèn chiếu nền của bị cáo Bùi Thị Thu C; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh có gắn sim của Nguyễn Đức H; 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím có gắn sim của Đoàn Trọng S.

- Trả lại cho Nguyễn Đức H: 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức H.

- Trả lại cho Bùi Thị Thu C: 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím đen có gắn sim.

(Hiện số vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố HD đang quản lý; tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 8 năm 2023 giữa Công an thành phố HD và Chi cục thi hành án dân sự Thành phố HD) **.**

[5]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đức H, Đoàn Trọng S, Bùi Thị Thu C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/8/2023).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố HD;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố HD;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố HD;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu Toà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà